

Số: 1911/UBND-NN

Long Khánh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
**Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn
thành phố Long Khánh.**

Kính gửi:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Công văn số 10298/UBND-KTN ngày 29/09/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc khẩn trương lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện.

Qua rà soát, UBND thành phố Long Khánh báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường như sau:

Trên địa bàn thành phố Long Khánh trong năm 2023 có 8 công trình, dự án cần thu hồi đất với tổng diện tích 157,73 ha (*Đính kèm phụ lục số 01*). Trong đó có 03 dự án có sử dụng đất trồng lúa với diện tích 30,58 ha (*Đính kèm phụ lục số 02*).

Ngoài ra UBND thành phố Long Khánh đề xuất diện tích chuyển mục đích của hộ gia đình, cá nhân trong năm 2023 là 151,21 ha. Trong đó chuyển từ đất nông nghiệp sang đất ở là 105,92 ha và chuyển từ các loại đất nông nghiệp sang đất nông nghiệp khác là 45,29 ha (*Đính kèm phụ lục số 03*).

UBND thành phố kính báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND TP;
- Phòng TNMT;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, TH (NN).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Đại Giang

ĐỀ XUẤT DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Stt	Tên công trình, dự án	Vị trí thực hiện dự án		Mã đất	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Cơ sở pháp lý
		Xã, phường	Thành phố				
1	Vị trí đặt bảng ghi dấu di tích căn cứ Thị ủy	Bàu Trâm	Long Khánh	DDT	0,03	0,03	Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Long Khánh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND thành phố Long Khánh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 (đợt 1)
2	Chỉnh trang đô thị, kè bờ, nạo vét và kiên cố hóa Suối Rét, TP. Long Khánh	Phú Bình, Xuân Hòa, Xuân An, Xuân Thanh, Bàu Trâm	Long Khánh	SON	14,70	10,50	Quyết định số 5358/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án
3	Nâng cấp mở rộng đường Ngô Quyền, TP. Long Khánh	Xuân Thanh, Bàu Trâm, Bảo Vinh	Long Khánh	DGT	8,67	5,64	Quyết định số 4828/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án
4	Khu đất lợi thế để tạo vốn dự án Nâng cấp mở rộng đường Ngô Quyền, TP. Long Khánh	Bảo Vinh	Long Khánh	ODT	38,00	38,00	Quyết định số 4828/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án

Stt	Tên công trình, dự án	Vị trí thực hiện dự án		Mã đất	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Cơ sở pháp lý
		Xã, phường	Thành phố				
5	Đường 770B	Xuân Lập, Suối Tre	Long Khánh	DGT	74,25	69,70	Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về Chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư nhóm A, nhóm B, nhóm C trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 5355/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc triển khai Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án
6	Đường cầu Ông Bò đi TP. Long Khánh	Bình Lộc	Long Khánh	DGT	0,89	0,66	Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của UBND huyện Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 7908/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của UBND huyện Thống Nhất về việc giao chỉ tiêu điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 1)
7	Dự án đường Đường Xuân Quế đi Long Khánh	Hàng Gòn	Long Khánh	DGT	4,20	4,20	Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05/07/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án Đường Xuân Quế đi Long Khánh, huyện Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh; Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh về việc bổ sung khoản 3 và khoản 15 điều 1 Quyết định số 1711/QĐ-UBND ngày 05/07/2022 của UBND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án.
8	Khu đất lợi thế đường 770B	Suối Tre	Long Khánh	ODT	29	29	Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về Chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư nhóm A, nhóm B, nhóm C trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 5355/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc triển khai Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án

Phụ Lục 3

ĐỀ XUẤT CHUYỂN MỤC ĐÍCH CỦA HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN TRONG NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

STT	CHỈ TIÊU CHUYỂN MỤC ĐÍCH CỦA HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN TRONG NĂM 2023	Xã, phường	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Chuyển từ đất nông nghiệp sang đất ở	Các phường, xã	105,92	
	<i>Trong đó:</i>		-	
1.1	Chuyển từ đất trồng lúa sang đất ở	Các phường, xã	12,01	
	<i>Trong đó: đất chuyên trồng lúa nước</i>		2,50	
1.2	Chuyển từ đất trồng cây hàng năm sang đất ở		13,79	
1.3	Chuyển từ đất trồng trồng cây lâu năm sang đất ở		80,12	
2	Chuyển từ các loại đất nông nghiệp sang đất nông nghiệp khác	Các phường, xã	45,29	
	<i>Trong đó:</i>		-	
2.1	Chuyển từ đất trồng lúa sang đất nông nghiệp khác	Các phường, xã	-	
2.2	Chuyển từ đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm	Các phường, xã	39,83	
2.3	Chuyển từ đất chuyên trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm	Các phường, xã	5,00	
2.4	Chuyển từ đất trồng lúa sang đất trồng nuôi trồng thủy sản	Các phường, xã	-	
2.5	Chuyển từ đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp không phải đất ở	Các xã, phường	-	
2.6	Chuyển từ đất nông nghiệp sang đất thương mại dịch vụ; cơ sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp	Các xã, phường	0,46	

Phụ lục 2

ĐỀ XUẤT VIỆC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Stt	Tên công trình, dự án	Vị trí thực hiện dự án		Mã đất	Diện tích kế hoạch (ha)	Diện tích thu hồi (ha)	Diện tích thu hồi đất lúa (ha)	Cơ sở pháp lý
		Xã, phường	Thành phố					
1	Nâng cấp mở rộng đường Ngô Quyền, TP. Long Khánh	Xuân Thanh, Bàu Trâm, Bảo Vinh	Long Khánh	DGT	8,67	5,64	0,77	Quyết định số 4828/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án
2	Chỉnh trang đô thị, kè bờ, nạo vét và kiên cố hóa Suối Rét, TP. Long Khánh	Phú Bình, Xuân Hòa, Xuân An, Xuân Thanh, Bàu Trâm	Long Khánh	SON	14,7	10,5	0,13	Quyết định số 5358/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 31/12/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án
3	Khu đất lợi thế để tạo vốn dự án Nâng cấp mở rộng đường Ngô Quyền, TP. Long Khánh	Bảo Vinh	Long Khánh	ODT	38	8,32	29,68	Quyết định số 4828/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 29/10/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công tỉnh Đồng Nai năm 2022, kéo dài thời gian thực hiện một số dự án